SAO Y; Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai; Thời gian ký: 05/12/2024 14:25:53 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 57 / 2024/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 05 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn căn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 622/TTr-STC ngày 27/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng; phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai.

b) Các nội dung quy định tại Quyết định này không áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy (trừ Văn phòng Tỉnh ủy) và đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Tỉnh ủy; xe chuyên dùng tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

c) Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan Nhà nước, Cơ quan Đảng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan (viết tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 2. Số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung theo tiêu chuẩn, định mức

Số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung theo tiêu chuẩn, định mức trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai thực hiện theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng

Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 17 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai thực hiện theo quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

1. Giao cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trực tiếp quản lý, sử dụng để phục vụ công tác chung của đơn vị.

2. Phương thức quản lý: Quản lý trực tiếp.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Căn cứ tình hình thực tế xe ô tô đã được trang bị theo quyết định của cấp có thẩm quyền trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, các cơ quan, đơn vị rà soát và thực hiện như sau:

a) Trường hợp chủng loại xe chưa đảm bảo nhưng tổng số lượng xe không vượt quá định mức tại Quy định này, căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí mua sắm, các cơ quan, đơn vị đề xuất Ủy ban

nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc xử lý thay thế hoặc tiếp tục sử dụng đến khi xe hư hỏng phải thay thế thì thực hiện theo Quy định này.

b) Trường hợp số lượng xe ô tô vượt định mức tại Quy định này, các cơ quan, đơn vị đề xuất việc xử lý tài sản công gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định, thời hạn trước ngày 31/10/2025.

2. Các quyết định mua sắm xe ô tô được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trước ngày Quy định này có hiệu lực nhưng chưa thực hiện xong quy trình mua sắm: Trường hợp phù hợp với tiêu chuẩn, định mức thì được tiếp tục thực hiện. Trường hợp vượt tiêu chuẩn, định mức thì dừng thực hiện để thực hiện theo Quy định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2024 và thay thế Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 03 tháng 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định về định mức, hình thức sử dụng và giá mua xe ô tô cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như Khoản 2 Điều 6 QĐ;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Lào Cai;
- Báo Lào Cai;
- Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh Lào Cai;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, TH1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Trịnh Xuân Trường

PHỤ LỤC 01:

SỐ LƯỢNG, CHỦNG LOẠI XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG THEO TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ TỈNH LÀO CAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 57/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng xe ô tô	Tổng số lượng tối đa	Chủng loại			Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù	Ghi chú
			Tổng số	Xe ô tô 4-8 chỗ ngồi	Xe ô tô bán tải, xe ô tô 12-16 chỗ ngồi		
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	
A	**Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh**	**155**	**132**	**97**	**36**	**23**	
I	**Khối các Văn phòng cấp tỉnh**	**18**	**18**	**15**	**3**		
1	Văn phòng Tỉnh ủy	**4**	**4**	3	1		
2	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	**8**	**8**	7	1		
3	Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh	**6**	**6**	5	1		
II	**Các Sở, ngành tương đương và đơn vị trực thuộc**	**95**	**74**	**51**	**23**	**21**	
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	**3**	**3**	3			
	Sở Kế hoạch và Đầu tư			2			
	Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp			1			
2	Sở Tài chính	**2**	**2**	2			
3	Sở Khoa học và Công nghệ	**4**	**4**	2	2		
	Sở Khoa học và Công nghệ			2			
	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng				1		
	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ				1		
4	Sở Xây dựng	**3**	**3**	2	1		
	Sở Xây dựng			2			
	Chi cục Giám định xây dựng				1		
5	Sở Giao thông vận tải	**4**	**4**	3	1		
	Sở Giao thông vận tải			3			
	Ban quản lý bảo trì đường bộ tỉnh Lào Cai				1		
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội	**8**	**5**	2	3	3	
	Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội			2			
	Trung tâm Công tác xã hội					1	
	Trung tâm Dịch vụ việc làm				1		
	Cơ sở điều trị nghiện ma túy số 1				1		
	Trung tâm điều dưỡng người có công Sa Pa					2	
	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện				1		
7	Sở Công thương	**2**	**2**	2			
8	Sở Thông tin và Truyền thông	**3**	**3**	2	1		
	Sở Thông tin và Truyền thông			2			
	Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông				1		
9	Sở Y tế	**10**	**10**	10			

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng xe ô tô	Tổng số lượng tối đa	Chủng loại			Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù	Ghi chú
			Tổng số	Xe ô tô 4-8 chỗ ngồi	Xe ô tô bán tải, xe ô tô 12-16 chỗ ngồi		
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	
	Sở Y tế			2			
	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình			1			
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm			1			
	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai			1			
	Bệnh viện Sản nhi tỉnh Lào Cai			1			
	Bệnh viện Nội tiết tỉnh Lào Cai			1			
	Bệnh viện Phục hồi chức năng			1			
	Bệnh viện Y học cổ truyền			1			
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật			1			
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	**4**	**4**	2	2		
	Sở Giáo dục và Đào tạo			2			
	Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú Lào Cai				1		
	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề và Giáo dục thường xuyên				1		
11	Sở Văn hóa và Thể thao	**5**	**5**	2	3		
	Sở Văn hóa và Thể thao			2			
	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao				1		
	Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh tỉnh Lào Cai				2		
12	Sở Du lịch	**3**	**3**	2	1		
	Sở Du lịch			2			
	Trung tâm Thông tin và Xúc tiến du lịch				1		
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	**24**	**7**	2	5	17	
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			2			
	Chi cục Kiểm lâm					15	
	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật					1	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y					1	
	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai (*)				1		
	Chi cục Phát triển nông thôn				1		
	Chi cục Chất lượng, chế biến và phát triển thị trường (*)				1		
	Trung tâm khuyến nông và dịch vụ nông nghiệp				1		
	Trung tâm Giống nông nghiệp				1		
14	Sở Tư pháp	**3**	**3**	2	1		
	Sở Tư pháp			2			
	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước				1		
15	Sở Ngoại vụ	**2**	**2**	2			
16	Sở Nội vụ	**3**	**3**	3			

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng xe ô tô	Tổng số lượng tối đa	Chủng loại			Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù	Ghi chú
			Tổng số	Xe ô tô 4-8 chỗ ngồi	Xe ô tô bán tải, xe ô tô 12-16 chỗ ngồi		
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	
	Sở Nội vụ			2			
	Ban Thi đua - Khen thưởng			1			
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	**5**	**4**	2	2	1	
	Sở Tài nguyên và Môi trường			2			
	Văn phòng Đăng ký đất đai				1		
	Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường				1		
	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường					1	
18	Thanh tra tỉnh	**2**	**2**	2			
19	Ban Quản lý khu kinh tế	**3**	**3**	2	1		
	Ban Quản lý khu kinh tế			2			
	Trung tâm Dịch vụ khu kinh tế				1		
20	Ban Dân tộc	**2**	**2**	2			
III	**Mặt trận và các tổ chức đoàn thể**	**10**	**10**	**10**			
1	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai	**2**	**2**	2			
2	Tỉnh đoàn Lào Cai	**2**	**2**	2			
3	Hội Liên hiệp phụ nữ	**2**	**2**	2			
4	Hội nông dân	**2**	**2**	2			
5	Hội cựu chiến binh	**2**	**2**	2			
IV	**Các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác**	**2**	**2**	**1**	2		
1	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	**1**	**1**		1		
2	Ban An toàn giao thông	**1**	**1**		1		
V	**Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh**	**20**	**18**	**13**	**5**	**2**	
1	Trung tâm Phát triển quỹ đất và Dịch vụ tài chính tỉnh Lào Cai (*)	**2**	**2**	1	1		
2	Trường Cao đẳng Lào Cai	**3**	**3**	2	1		
3	Vườn quốc gia Hoàng Liên	**4**	**2**	2		2	
4	Đài phát thanh và Truyền hình	**3**	**3**	1	2		
5	Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Lào Cai	**2**	**2**	1	1		
6	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai	**2**	**2**	2			
7	Ban Quản lý dự án ODA và Đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai	**2**	**2**	2			
8	Quỹ Phát triển đất	**1**	**1**	1			
9	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	**1**	**1**	1			
VI	**Các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy (Đơn vị dự toán ngân sách tỉnh)**	**4**	**4**	**4**			
1	Báo Lào Cai	**1**	**1**	1			
2	Trường Chính trị tỉnh	**1**	**1**	1			

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng xe ô tô	Tổng số lượng tối đa	Chủng loại			Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù	Ghi chú
			Tổng số	Xe ô tô 4-8 chỗ ngồi	Xe ô tô bán tải, xe ô tô 12-16 chỗ ngồi		
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	
3	Đảng Ủy khối các Cơ quan - Doanh nghiệp	**2**	**2**	2			
VII	**Các đơn vị Sự nghiệp khác**	**6**	**6**	**3**	**3**		
1	Trung tâm Tư vấn giám sát và Quản lý dự án xây dựng tỉnh Lào Cai	**2**	**2**	**1**	1		
2	Viện Kiến trúc quy hoạch xây dựng	**2**	**2**	**1**	1		
3	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng	**2**	**2**	**1**	1		
B	**UBND các huyện, thị xã, thành phố**	**76**	**71**	**41**	**30**	**5**	
1	Thành phố Lào Cai	**9**	**8**	5	3	1	
2	Thị xã Sa Pa	**8**	**8**	5	3		
3	Huyện Bảo Yên	**8**	**8**	5	3		
4	Huyện Bảo Thắng	**9**	**8**	6	2	1	
5	Huyện Văn Bàn	**8**	**8**	4	4		
6	Huyện Si Ma Cai	**8**	**7**	4	3	1	
7	Huyện Mường Khương	**9**	**8**	4	4	1	
8	Huyện Bát Xát	**9**	**8**	4	4	1	
9	Huyện Bắc Hà	**8**	**8**	4	4		

(*) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong biểu có dấu (*) là các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến kiện toàn, thay đổi tên gọi.

PHỤ LỤC 02:
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG
CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ TỈNH LÀO CAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 57/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

TT	Tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng tối đa (xe)	Chủng loại	Mục đích sử dụng
	1	*2*	*3*	*4*
I	**Cấp tỉnh**	**45**		
1	**Sở Giao thông vận tải**			
1.1	Thanh tra giao thông	2	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe phục vụ tuần tra giao thông
		1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ an toàn giao thông
		1	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Xe kiểm tra tải trọng xe
2	**Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội**			
2.1	Cơ sở điều trị nghiện ma túy số 1	1	Xe ô tô cứu thương	Xe cứu thương thuộc danh mục phương tiện được trang bị của Cơ sở cai nghiện ma túy tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ
2.2	Cơ sở điều trị nghiện ma túy số 2	1	Xe ô tô cứu thương	
3	**Sở Văn hóa và Thể thao**			
3.1	Thư viện tỉnh Lào Cai	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	01 xe thư viện lưu động
3.2	Đoàn Nghệ thuật dân tộc	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Xe chở diễn viên
		1	Xe ô tô tải	Xe tải chở thiết bị âm thanh, ánh sáng, đạo cụ đi biểu diễn
3.3	Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh tỉnh Lào Cai	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe phục vụ chiếu bóng cơ sở
3.4	Bảo Tàng tỉnh Lào Cai	1	Xe ô tô tải	Xe chở hiện vật sưu tầm, trưng bày
4	**Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**			
4.1	Chi cục Kiểm lâm	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ nhiệm vụ đặc thù trong công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng
4.2	Trung tâm Giống nông nghiệp	2	Xe ô tô tải	Xe vận chuyển cung ứng, dịch vụ giống, trang thiết bị, vật tư nông nghiệp

TT	Tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng tối đa (xe)	Chủng loại	Mục đích sử dụng
	1	2	3	4
4.3	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai (*)	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe ô tô bán tải gắn biển hiệu nhận biết, phục vụ nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
5	**Sở Ngoại vụ**	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Xe phục vụ lễ tân, ngoại giao
6	**Ban Quản lý khu kinh tế**			
6.1	Trung tâm Dịch vụ khu kinh tế	1	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Xe téc phun nước, phục vụ vệ sinh môi trường khu vực cửa khẩu
		1	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Xe cuốn ép rác phục vụ công tác vệ sinh môi trường
7	**Tỉnh đoàn**			
7.1	Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh Lào Cai	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Xe phục vụ đưa đón học sinh năng khiếu
8	Trung tâm Phát triển quỹ đất và Dịch vụ tài chính tỉnh Lào Cai (*)	1	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Xe tải gắn cẩu, phục vụ nhiệm vụ chăm sóc cây xanh tại các trụ sở khối
		1	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Xe thang, phục vụ nhiệm vụ điện chiếu sáng tại các trụ sở khối
		1	Xe tải nhẹ	Xe phục vụ nhiệm vụ Phát triển quỹ đất và Quản lý, khai thác tài sản công
9	**Trường Cao đẳng Lào Cai**			
9.1	Văn phòng Trường	2	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Xe phục vụ công tác nghề tại các khoa của Trường Cao đẳng
9.2	Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ	15	Xe ô tô đào tạo, sát hạch	Xe phục vụ đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe
10	**Đài phát thanh và Truyền hình**	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe bán tải có biển hiệu, phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đài phát thanh và Truyền hình
		3	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền hình lưu động
11	**Báo Lào Cai**	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe bán tải có biển hiệu, phục vụ nhiệm vụ chính trị của Báo Lào Cai
12	**Trường Chính trị tỉnh**	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Xe phục vụ nhiệm vụ chính trị của Trường và đưa đón giảng viên
II	**Cấp huyện**	**38**		
1	**Thành phố Lào Cai**			

TT	Tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng tối đa (xe)	Chủng loại	Mục đích sử dụng
	1	*2*	*3*	*4*
	Phòng Quản lý đô thị	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
	Ủy ban nhân dân các phường	12	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
2	**Thị xã Sa Pa**			
	Phòng Quản lý đô thị	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
	Ủy ban nhân dân các phường	6	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
3	**Huyện Bảo Yên**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
	Ban Quản lý di tích và Phát triển du lịch huyện Bảo Yên	1	Xe ô tô tải	Phục vụ quản lý, bảo vệ, khai thác di tích, danh thắng trên địa bàn
4	**Huyện Bảo Thắng**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
5	**Huyện Văn Bàn**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
6	**Huyện Si Ma Cai**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động

TT	Tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng tối đa (xe)	Chủng loại	Mục đích sử dụng
	1	*2*	*3*	*4*
7	**Huyện Mường Khương**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
8	**Huyện Bát Xát**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động
	Uỷ ban nhân dân xã Y tý	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
9	**Huyện Bắc Hà**			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Xe ô tô tải	Xe phục vụ công tác tuần tra đô thị
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao truyền thông	1	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết	Xe truyền thông, tuyên truyền lưu động

(*) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong biểu có dấu (*) là các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến kiện toàn, thay đổi tên gọi.